

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
(tính từ 15h ngày 27/02 đến 15 giờ 00, ngày 28 tháng 02 năm 2022)

1. Thông tin tình hình dịch

1.1. Số ca mắc mới trong ngày:

Ngày 27/02 ghi nhận 2.539 ca mắc mới, trong đó:

- Cộng đồng: 2.535 ca;
- Lái xe đường dài: 04 ca;
- Có 414 ca chưa tiêm vắc xin, trong đó: 75 ca từ 12 tuổi trở lên (3%/tổng ca mắc); 339 ca dưới 12 tuổi (13,4%/tổng ca mắc)
- Số ca mắc có tại 11/11 huyện, thành phố, trong đó huyện Hữu Lũng có số mắc cao nhất (755 ca, chiếm 29,7%); huyện Bình Gia có số mắc thấp nhất (60 ca, chiếm 2,4%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:

- **28.963 F0** (Số ca mắc đứng thứ 45/63 tỉnh thành phố);
- **60.198 F1;**
- **Đã khỏi bệnh 13.543 ca; tử vong 44** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,15%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 1,2 % so với tổng số ca nhiễm).

1.3. Tình hình điều trị:

* Trong ngày có 857 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh; 01 trường hợp tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh.

* Hiện còn điều trị 15.376F0, trong đó: 15.371 F0 điều trị tại tỉnh (99,97%); 05F0 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (0,03%), trong đó:

*** Trong tổng số 15.371 bệnh nhân điều trị tại tỉnh:**

- 3.102 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (20,2%), trong đó đơn vị có số bệnh nhân điều trị cao nhất là Bệnh xá công an tỉnh Lạng Sơn (507 ca); đơn vị có số bệnh nhân điều trị thấp nhất là Trung tâm y tế huyện Bình Gia (39 ca);

- 12.269 bệnh nhân đang điều trị tại nhà (79,8%)/10 huyện, thành phố (trừ huyện Văn Lãng), trong đó cao nhất là huyện Hữu Lũng (4.580 ca); thấp nhất là huyện Đình Lập (276 ca)

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Phân loại theo tuổi:

+ F0 trên 65 tuổi: 381 bệnh nhân (2,5%).

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 11.556 bệnh nhân (75,2%), trong đó có 20 bệnh nhân là phụ nữ có thai.

+ F0 dưới 16 tuổi: 3434 bệnh nhân (22,3%), trong đó có 2.757 bệnh nhân dưới 12 tuổi thuộc đối tượng chưa được tiêm (17,9%).

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 3.229 bệnh nhân (21,0%). (Trong đó: 2.757 bệnh nhân dưới 12 tuổi (17,9%); 128 bệnh nhân không đồng ý tiêm (0,8%); 63 bệnh nhân chống chỉ định (0,4%); 281 bệnh nhân hoãn tiêm (1,8%).

- Tiên lượng: Tốt: 15.241 ca (99,16%); Trung bình: 110 ca (0,71%); tiên lượng nặng: 20 ca (0,13%).

*** Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin: 09 ca (0,06%).**

+ Bệnh nhân 56 tuổi - Sốc nhiễm khuẩn/Viêm phổi do covid 19/ Xơ gan rượu-Hôn mê gan, theo dõi đột quy não, thở máy, SPO2 98%, (Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 59 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ Hẹp cầu cơ tim, SP02 95% (thở CPAP) (Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do COVID-19/U trung thất- Tăng huyết áp, SP02 96%, oxy mask túi 15l/p (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 56 tuổi - Viêm tụy cấp- Suy đa tạng/ Viêm phổi nặng do covid 19, Xơ gan, SP02 98%, oxy mask túi 15l/p (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 86 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/ THA-Đột quy não cũ, ĐTD type II, SPO2 96%, oxy mask 10l/ph, (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 91 tuổi - Viêm phổi do Covid-19 /Tăng huyết áp, suy thận cấp, suy gan cấp, SPO2 95%, oxy mask 5l/p (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);

+ Bệnh nhân 92 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/THA, SPO2 95% (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm).

+ Bệnh nhân 90 tuổi - COVID 19 xác định- Viêm phổi mức độ trung bình - Suy hô hấp / THA - Suy tim - Đái tháo đường type 2, SPO2 95%, Thở oxy mask 3 lít/phút (chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm).

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Covid 19 xác định/ Thiếu máu nặng/K dạ dày (chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định).

*** Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin: 11 ca (0,07%)**

+ Bệnh nhân 82 tuổi - Viêm phổi do COVID-19- Suy hô hấp/ Suy thận mạn, SP02 90%, oxy dòng cao HFNC Flow 60l/p (tiêm 1 mũi vắc xin), tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 61 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi / Theo dõi K phổi- Tràn dịch màng phổi, SP02 95% (oxy dòng cao HFNC Flow 60l/p (tiêm 02 mũi vắc xin), tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 64 tuổi - Covid 19 xác định - Viêm phổi nặng - Suy hô hấp / Đái tháo đường type 2, SP02 95% (oxy kính 15l/p) (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19/ Theo dõi ĐTĐ type II, SP02 94% (oxy mask túi 15l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 40 tuổi - Viêm phổi do Covid-19, SP02 98% (oxy mask túi 15l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 48 tuổi - TD sốc nhiễm khuẩn- COVID-19, xác định có virus - Tràn dịch màng phổi- Viêm phổi- Gãy xương đùi- Gãy xương sườn/ Xơ gan - Đái tháo đường type 2, SPO2 95% (oxy mask túi 10l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/ Thiếu máu nặng chưa rõ nguyên nhân, Xơ gan rượu, SP02 97%(oxy mask túi 10l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 73 tuổi - Sau phẫu thuật K hạ họng thanh quản, Tăng huyết áp- Nhồi máu não/ Covid 19- Viêm phổi, SP02 96% (oxy kính 5l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 55 tuổi - Toan Ceton do đái tháo đường- Sốc giảm thể tích- Suy thận cấp/ Gút, rung nhĩ/ Covid-19, SP02 96% (oxy kính 5l/p), (tiêm 1 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 38 tuổi - Covid 19- Viêm phổi, SP02 98% (oxy kính 5l/p), (tiêm 1 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 54 tuổi - Xơ gan-Theo dõi hôn mê gan - Đột quy não/ Tăng huyết áp, ĐTĐ type II/Covid-19 xác định - theo dõi viêm phổi, SP02 98%, (tiêm 2 mũi vắc xin).

*** Thông tin về trường hợp tử vong:** Bệnh nhân nữ, 75 tuổi, địa chỉ: xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vào viện ngày 25/02/2022; chẩn đoán: Covid-19 xác định - Viêm phổi nặng- Suy hô hấp/ Tăng huyết áp (*chưa tiêm vaxcin*). Tử vong hồi 23h02 ngày 27/02/2022 tại Đơn nguyên điều trị bệnh nhân Covid-19 - BVĐK tỉnh Lạng Sơn; chẩn đoán tử vong: Sốc nhiễm khuẩn - Viêm phổi nặng do Covid-19 - Suy hô hấp - Tăng huyết áp. Đã giải thích gia đình thực hiện mai táng theo đúng quy định của Bộ Y tế.

1.4. Tình hình thuốc điều trị

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút đáp ứng đủ.

1.5. Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế:

- + Thành phố Lạng Sơn: xã Quảng Lạc từ cấp 2 lên Cấp 3 (Vùng cam);
- + Huyện Cao Lộc: xã Bảo Lâm, Thụy Hùng, Gia Cát, Yên Trạch, Tân Thành từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng), xã Phú Xá từ cấp 2 lên cấp 4 (vùng đỏ); Quy mô huyện từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng)
- + Huyện Lộc Bình: xã Khánh Xuân từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Mẫu Sơn từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); thị trấn Na Dương, xã Yên Khoái, Tú Mịch, Hữu Khánh, Thống Nhất, Khuất Xá, Minh Hiệp, Sào Viên, Đông Quan, Lợi Bác từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam), thị trấn Lộc Bình từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);
- + Huyện Đình Lập: xã Bắc Xa, Lâm Ca từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Bính Xá: Từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Thái Bình từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);
- + Huyện Văn Quan: xã An Sơn, Khánh Khê, Trấn Ninh, Tràng Các, Tràng Phái, Liên Hội từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Hữu Lễ từ cấp 3 xuống cấp 1 (vùng xanh), xã Đồng Giáp từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);
- + Huyện Bắc Sơn: xã Vũ Sơn từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng), thị trấn Bắc Sơn, xã Đồng Ý từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Bắc Quỳnh, Nhất Tiến, Nhất Hòa, Chiến Thắng từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh);
- + Huyện Tràng Định: Xã Khánh Long, Cao Minh, Đội Cấn, Tân Minh từ cấp 1 lên cấp 2 (vùng vàng); xã Quốc Khánh, Chi Lăng, Đề Thám, Kháng Chiến, Hùng Sơn, Tân Yên từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam); xã Đoàn Kết, Tân Tiến, Đào Viên, Quốc Việt, Trung Thành từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam); xã Kim Đồng, Tri Phương từ cấp 2 xuống cấp 1 (vùng xanh); xã Quốc Khánh từ Cấp 3 xuống Cấp 2 (vùng vàng); Quy mô huyện từ cấp 1 lên cấp 3 (vùng cam);
- + Huyện Chi Lăng: Xã Chi Lăng, Chiến Thắng, Hoà Bình, Nhân Lý, Vạn Linh từ cấp độ 2 lên cấp độ 3 (vùng cam); xã Quan Sơn, Vân An, Vân Thủy từ cấp độ 1 lên cấp độ 3 (vùng cam); xã Gia Lộc, Hữu Kiên, Y Tịch từ cấp độ 1 lên cấp độ 2 (vùng vàng); Quy mô huyện từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam);
- + Huyện Hữu Lũng: các xã Yên Thịnh, Yên Vượng, Minh Tiến, Hòa Sơn từ cấp 2 lên cấp 3 (vùng cam).

→ Thông báo Cấp độ dịch toàn tỉnh cập nhật ngày 28/02/2022:

- Quy mô tỉnh: Cấp 1.

- Quy mô huyện: 04/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh” (Bắc Sơn, Văn Quan, Bình Gia, Văn Lãng); 02 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (Cao Lộc, Đình Lập); 05 huyện, thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, thành phố Lạng Sơn).

- Quy mô xã: 74/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 49/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 76/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”; 01/200 xã: Cấp 4 “Vùng đỏ”.

(Thông báo cấp độ dịch gửi kèm)

2. Công tác truy vết và cách ly

- Trong ngày, các địa phương đã điều tra có 1.745 F1 liên quan đến F0 mới.

- Tổng số F1 đang thực hiện cách ly là 11.414 ca, trong đó:

+ 169 F1 cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế;

+ 11.245 F1 cách ly tại nhà, trong đó cao nhất là thành phố Lạng Sơn 2.476 (20%), thấp nhất là huyện Văn Lãng 304 (2,7%).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Duy trì 13 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2, Văn Quan 3, Chi Lăng 2).

- Duy trì 02 điểm cách ly tập trung F1 những trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà: Văn Quan 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.

- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

3. Kiểm soát tại các Chốt:

Tại 03 chốt vào tỉnh: Trong ngày có 8.123 người (trong đó có 490 là lái xe đường dài và chủ hàng vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu từ các tỉnh, thành phố đến tỉnh Lạng Sơn):

+ 100% thực hiện khai báo y tế theo quy định;

+ Xét nghiệm test nhanh 108 mẫu (trong đó có 57 lái xe đường dài), kết quả 108 mẫu âm tính.

* **Từ 00giờ00 phút ngày 01/3/2022** giải thể các chốt kiểm dịch y tế liên ngành trên địa bàn tỉnh (Công văn số 228/UBND-KGVX ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh).

4. Các địa điểm, khu vực cách ly:

- Tại cơ sở cách ly số 2 Trung đoàn 123 có 384 công dân cách ly (lũy kế đã tiếp nhận 20.478 người, 20.094 người đã hoàn thành cách ly).

- Có 18 chuyên gia Trung Quốc theo dõi sức khỏe tại 02 khách sạn (lũy kế 13.646 người đã hoàn thành cách ly).

5. Tình hình tiêm chủng:

Tổng số liều vắc xin đã tiếp nhận: 1.525.548 liều.

Lũy kế đến nay đã tiêm: 1.535.999 liều đạt 100,7% liều được cấp (số liều tiêm được cao hơn số liều được cấp là do số dư dôi trong thể tích của lọ vắc xin AstraZeneca và Moderna. Do vậy trên thực tế số liều tiêm được sẽ cao hơn số liều vắc xin được cấp. Tính đến ngày 27/02/2022, toàn tỉnh còn 18.181liều vắc xin).

-Từ 18 tuổi trở lên:

+ Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 406.148 mũi (80,2%).

+ Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,82%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 97,13%.

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện,thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD_(NTMD).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn